TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tư do – Hanh phúc

Số: 16/2018/QĐST- DS

Hoằng Hoá, ngày 27 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ ƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 500 của Bộ luật dân sự 2015

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 về ‘’Tranh chấp Quyền sử dụng đất’’.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn L – Sinh năm: 1966
và bà Lê Thị T - Sinh năm: 1966
Bị đơn: Ông Lê Văn D - Sinh năm: 1965
và bà Lê Thị H – Sinh năm: 1969
Đều cùng địa chỉ: Thôn G, xã R, huyện H, tỉnh T.

2- Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Trên cơ sở của “Giấy chuyển nhượng’’ viết tay ngày 05/6/2005, vợ chồng ông Lê Văn D và bà Lê Thị H đã chuyển nhượng cho vợ chồng ông Lê Văn L và bà Lê Thị T một diện tích đất ở có đặc điểm: Chiều rộng mặt tiền = 5,4 m có kích thước: Phía Tây giáp gia đình ông D, phía Đông giáp gia đình T L; phía Nam giáp núi Trường, phía Bắc giáp mặt sông, với giá tiền được tính theo mét rộng là 7.000.000đ/m, tổng = 37.800.000đ (*ba mươi bảy*

triệu tám trăm ngàn đồng); hai bên đã giao nhận tiền đủ ngày 05/6/2005. Nay hai bên thống nhất: Diện tích đất ông Lê Văn D và bà Lê Thị H chuyển nhượng cho vợ chồng ông Lê Văn L và bà Lê Thị T là 126,5m2 có kích thước và tứ cận: Mặt đường bê tông rộng 4,3m; cạnh phía Đông giáp ngõ đi xuống nhà anh T L dài 24,9m; cạnh phía Tây giáp phần đất còn lại của nhà ông D H dài 24,7m; cạnh phía Nam giáp núi (gia đình đã khai hoang) dài 6,10m (theo biên bản Xem xét và Thẩm định tại chỗ ngày 27/12/2017), thửa đất trên được tách ra từ thửa số 12, tờ bản đồ số 04, bản đồ địa chính xã Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Lê Văn D và bà Lê Thị H, số vào sổ 00058, do UBND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 19/9/2004.

Về giá đất: Hai bên thống nhất căn cứ vào Quyết định 4545/2014/QĐ - UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa: là 800.000đ/1m2 = 126,5m2 x 800.000đ = 101.200.000đ (*một trăm lẻ một triệu, hai trăm ngàn đồng).*

Ông Lê Văn L và bà Lê Thị T được quyền đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới. Mọi chi phí theo quy định của Nhà nước về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lê Văn L, bà Lê Thị T và đính chính lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lê Văn D, bà Lê Thị H đều do vợ chồng ông Lê Văn L và bà Lê Thị T phải chịu.

*Về án phí***:** Ông Lê Văn L và bà Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 2.530.000đ, ông bà đã nộp 4.875.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/000 5938 ngày 08/12/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoằng Hóa, ông bà còn được nhận lại 2.345.000đ *(Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền , hành tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (ngày 27/4/2018) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4-Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Thanh Hoá*
- *VKSND huyện Hoằng Hoá*
- *Thi hành án DS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã R*
- *Các đ- ơng sự*
- *L- u hồ sơ*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
Thẩm phán
đã ký

Lê Thị Ph□ơng Thanh